

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 14/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

H, ngày 02 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Tạ Chí Dũng.

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại Phòng họp Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 14/QĐ-TA ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Trần Phước Đ.**

Sinh ngày 13 tháng 10 năm 2001.

CMND số: 371928830. Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12.

Quê quán: H – Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú: Tô X, Khu phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Tô X, Khu phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 21/7/2020 bị Trưởng Công an phường T, thành

phố H, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0027/QĐ-XPHC, số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 01/12/2020 bị Trưởng Công an phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0042/QĐ-XPHC, số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án: Không.

Con ông: Trần Phước T và bà: Nguyễn Thị K.

Vắng mặt tại phiên họp (không có lý do).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà Lý Lâm Thúy Hoàng – Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh & xã hội thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 18/5/2021 của Trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội thành phố H, tỉnh Kiên Giang).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang*: Ông Lê Quốc Thắng – Kiểm sát viên.

NHẬN THÁY:

Ngày 25/02/2021, Chủ tịch UBND phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Trần Phước Đ thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đ đang chấp hành nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, cụ thể vào ngày 15/4/2021, Đ đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thuộc Khu phố N, phường T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, sau đó bị Công an phường T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 30/4/2021.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm và Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Phước Đ vào ngày 30/4/2021 của Trạm y tế phường T đều cho kết quả dương tính với Methamphetamine (có chất gây nghiện trong nước tiểu). Qua làm việc, Đ đã thừa nhận vào ngày 15/4/2021 có sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức là hút ma túy.

Ngày 04/5/2021, Chủ tịch UBND phường T, thành phố H đã ra Quyết định số 06/QĐ-UBND chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Trần Phước Đ. Cùng ngày, Chủ tịch UBND phường T ra Quyết định số 07/QĐ-UBND giao Trần Phước Đ cho gia đình để quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số 36/LĐTBXH ngày 18/5/2021 của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính về việc đưa Trần Phước Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do nghiện ma túy.

Quá trình làm việc tại Công an, Trần Phước Đ thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên từ Tòa án khi thụ lý hồ sơ đến nay, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tổng đat các văn bản tố tụng cho Đ nhưng Đ không tham gia phiên họp mà không có lý do. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố H đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Phước Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang, thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu quan điểm: Quá trình thành lập hồ sơ của cơ quan Công an, thẩm định của Phòng Tư pháp, đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố H, cũng như việc thụ lý hồ sơ và các thủ tục tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Phước Đ của Thẩm phán, Thư ký đảm bảo đúng trình tự, thủ tục luật định; những người tham gia phiên họp thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, riêng Trần Phước Đ chưa thực hiện đúng nghĩa vụ tham gia phiên họp. Về đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Hà Tiên về việc đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Phước Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang, thời hạn từ 18 đến 24 tháng, Viện kiểm sát thấy rằng Đ có nhiều tiền sự, chưa chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, lại trốn tránh không tham gia phiên họp nên ý thức chấp hành pháp luật rất kém. Vì vậy cần

áp dụng thời hạn cai nghiện bắt buộc đối với Đ từ 18 đến 24 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Từ khi Tòa án thụ lý hồ sơ đến ngày mở phiên họp, Tòa án đã thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng Trần Phước Đ vẫn không có mặt để tham gia phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIII, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Căn cứ bản tóm tắt lý lịch đối với Trần Phước Đ và các tài liệu khác có trong hồ sơ có cơ sở xác định Trần Phước Đ có nơi cư trú ổn định tại Tổ X, Khu phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ, đối tượng, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố H đối với Trần Phước Đ đã thực hiện đúng quy định tại Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp xét thấy Trần Phước Đ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức hút ma túy vào ngày 15/4/2021 tại nhà thuộc Khu phố N, phường T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, sau đó bị Công an phường T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm và Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Phước Đ vào ngày 30/4/2021 của Trạm Y tế phường T, thành phố H đều cho kết quả dương tính với Methamphetamine (có chất gây nghiện trong nước tiểu).

Trần Phước Đ là người đã thành niên, hoàn toàn có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân nhưng vẫn bất chấp, lao vào con đường

nghiện ngập nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ đã vi phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đ đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại Phường vì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không từ bỏ việc sử dụng ma túy mà vẫn còn nghiện. Vì vậy, đề nghị của Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Phước Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, nhằm giúp Đ được chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để sau khi về tái hòa nhập cộng đồng, Đ sẽ trở thành người công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tài liệu về lý lịch thể hiện Đ có nhân thân xấu, tuy không có tiền án nhưng có nhiều tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa. Đ không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình làm việc tại cơ quan Công an, Đ đã khai báo hành vi vi phạm, tuy nhiên sau đó lại trốn tránh và không có ý thức nhận lỗi, không tham gia phiên họp mà không có lý do, nên không có cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính cho Đ.

Xét ý kiến của Đ diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố H về việc đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Phước Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang là cần thiết và phù hợp quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIII, nhằm giúp người nghiện có thời gian cắt cơn, cai nghiện, học tập, lao động, tạo điều kiện để Trần Phước Đ chấm dứt hành vi sử dụng ma túy, sớm tái hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

đối với Trần Phước Đ tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết hợp lệ, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động –Thương binh & xã hội thành phố H, tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an thành phố H, tỉnh Kiên Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Phòng LĐ-TB-XH Tp. H;
- Công an Tp. H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy ĐCNKG;
- UBND phường T, H-KG;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Chí Dũng